

HAND HYGIENE RATE OF MEDICAL STAFF IN THE NEONATAL ICU DEPARTMENT OF HUNG VUONG HOSPITAL IN 2024

Pham Thi Thu Hien^{1*}, To Gia Kien², Phan Thi Hang¹, Le Anh Thi¹
Pham Hoang Thien Thanh¹, Ngo My Nhung¹, Dinh Thi Kim Thu¹, Nguyen Bao Tri¹

¹Hung Vuong Hospital - 128 Hong Bang, Cho Lon ward, Ho Chi Minh city, Vietnam

²University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh city - 217 Hong Bang, Cho Lon ward, Ho Chi Minh city, Vietnam

Received: 25/6/2025

Revised: 30/6/2025; Accepted: 09/7/2025

ABSTRACT

Objective: This study aims to describe the current status of compliance with hand hygiene practices of medical staff at the Neonatal Intensive Care Unit at Hung Vuong Hospital in 2024.

Subjects and methods: A cross-sectional study design was conducted among 32 medical staff, including doctors, nurses and midwives. The study conducted direct and indirect (camera-based) hand hygiene monitoring from September to December 2024.

Results: The compliance rate of the “5 moments of hand hygiene” reached 95.6%. The rate of medical staff correctly performing all 6 hand hygiene steps reached 92%. The rate of staff washing their hands after contact with the patient's environment was only 87.5%.

Conclusion: The hospital has implemented effective interventions to improve the hand hygiene compliance rate of healthcare workers, contributing to infection prevention efforts in the Neonatal Intensive Care Unit setting.

Keywords: Hand hygiene, neonatal intensive care, infection control.

*Corresponding author

Email: thuhienpham0810@gmail.com **Phone:** (+84) 364888581 **https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD11.2819**



TỶ LỆ VỆ SINH TAY CỦA NHÂN VIÊN Y TẾ KHOA HỒI SỨC SƠ SINH, BỆNH VIỆN HÙNG VƯƠNG NĂM 2024

Phạm Thị Thu Hiền^{1*}, Tô Gia Kiên², Phan Thị Hằng¹, Lê Anh Thi¹
Phạm Hoàng Thiên Thanh¹, Ngô Mỹ Nhung¹, Đinh Thị Kim Thư¹, Nguyễn Bảo Trĩ¹

¹Bệnh viện Hùng Vương - 128 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

²Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh - 217 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày nhận bài: 25/6/2025

Ngày chỉnh sửa: 30/6/2025; Ngày duyệt đăng: 09/7/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: Nghiên cứu này nhằm mô tả thực trạng tuân thủ thực hành vệ sinh tay của nhân viên y tế tại Khoa Hồi sức sơ sinh, Bệnh viện Hùng Vương năm 2024.

Đối tượng và phương pháp: Thiết kế nghiên cứu cắt ngang được tiến hành trong số 32 nhân viên y tế, bao gồm bác sĩ, điều dưỡng và nữ hộ sinh. Nghiên cứu tiến hành giám sát vệ sinh tay trực tiếp và gián tiếp (dựa trên camera) từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2024.

Kết quả: Tỷ lệ tuân thủ “5 thời điểm vệ sinh tay” đạt 95,6%. Tỷ lệ nhân viên y tế thực hiện đúng cả 6 bước vệ sinh tay đạt 92%. Tỷ lệ nhân viên rửa tay sau khi tiếp xúc với môi trường xung quanh người bệnh chỉ đạt 87,5%.

Kết luận: Bệnh viện đã thực hiện tốt các can thiệp góp phần nâng cao tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế về vệ sinh tay, góp phần vào các nỗ lực phòng ngừa nhiễm trùng trong bối cảnh Khoa Hồi sức sơ sinh.

Từ khóa: Vệ sinh tay, chăm sóc tích cực sơ sinh, kiểm soát nhiễm khuẩn.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhiễm khuẩn bệnh viện là các nhiễm khuẩn phát sinh trong quá trình chăm sóc y tế, thường xuất hiện sau 48 giờ nhập viện. Đây là vấn đề nghiêm trọng, gây kéo dài thời gian nằm viện, tăng chi phí, tỷ lệ tử vong và gánh nặng cho hệ thống y tế. Theo Tổ chức Y tế Thế giới, mỗi năm có hàng trăm triệu ca nhiễm khuẩn bệnh viện trên toàn cầu, trong đó các nước đang phát triển chịu ảnh hưởng nặng nề hơn.

Tại Việt Nam, tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện dao động từ 3,5-10%, tùy theo đặc điểm bệnh viện và khu vực. Đặc biệt tại các khoa hồi sức sơ sinh, tỷ lệ có thể lên đến 12,4-38,3%, với tỷ suất mắc mới khoảng 44,8 ca/1000 trẻ/ngày. Trẻ sơ sinh là đối tượng dễ mắc nhiễm khuẩn bệnh viện do hệ miễn dịch chưa hoàn thiện, nhất là trẻ sinh non, nhẹ cân hoặc cần các thủ thuật xâm lấn [1]. Để kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, Bộ Y tế đưa ra 14 biện pháp, trong đó vệ sinh tay là biện pháp cơ bản, dễ thực hiện và hiệu quả nhất. Nhiều nghiên cứu cho thấy vệ sinh tay đúng cách giúp giảm 30-50% tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện [2].

Khoa Hồi sức sơ sinh, Bệnh viện Hùng Vương được thành lập từ tháng 1/2024, sau khi tách từ Khoa Sơ sinh. Đây là đơn vị tiếp nhận các trẻ sơ sinh nặng, cần chăm sóc đặc biệt và can thiệp chuyên sâu. Do đó, kiểm soát

nhiễm khuẩn, đặc biệt là tuân thủ vệ sinh tay, có vai trò then chốt trong phòng ngừa lây nhiễm cho trẻ. Trong năm 2023, tỷ lệ vệ sinh tay của nhân viên Khoa Sơ sinh dao động từ 78-86%. Đến quý I năm 2024, tỷ lệ tỷ lệ vệ sinh tay của nhân viên Khoa Hồi sức sơ sinh là 81,3%, thấp hơn yêu cầu $\geq 90\%$ do Ban Giám đốc bệnh viện đề ra, nhằm hạn chế nhiễm trùng sơ sinh - nguyên nhân tử vong hàng đầu tại khoa [3]. Từ thực trạng trên, chúng tôi xây dựng đề án “Cải thiện tỷ lệ vệ sinh tay trong thăm khám và chăm sóc của nhân viên y tế Khoa Hồi sức sơ sinh, Bệnh viện Hùng Vương năm 2024”, nhằm nâng cao tuân thủ vệ sinh tay, giảm nguy cơ lây truyền vi khuẩn và phòng chống nhiễm khuẩn sơ sinh hiệu quả hơn.

Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm xác định tỷ lệ vệ sinh tay đúng và đủ các bước của nhân viên y tế; tìm hiểu các yếu tố liên quan đến tuân thủ vệ sinh tay.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu cắt ngang mô tả định lượng kết hợp định tính.

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Nghiên cứu thực hiện từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2024 tại Khoa Hồi sức sơ sinh, Bệnh viện Hùng Vương.

*Tác giả liên hệ

2.3. Đối tượng nghiên cứu

Bác sĩ, điều dưỡng đang làm việc tại Khoa Hồi sức sơ sinh, Bệnh viện Hùng Vương trong thời gian thực hiện nghiên cứu.

2.4. Cơ mẫu, chọn mẫu

Nghiên cứu tiến hành giám sát toàn bộ các cơ hội giám sát vệ sinh tay của nhân viên y tế Khoa Hồi sức sơ sinh. Trong quý IV năm 2024, nhóm nghiên cứu đã giám sát được 278 cơ hội vệ sinh tay của bác sĩ và 1004 cơ hội vệ sinh tay của điều dưỡng/hộ sinh. Sau khi giám sát, tiến hành phỏng vấn sâu 32 nhân viên y tế để tìm hiểu một số yếu tố ảnh hưởng.

2.5. Nội dung nghiên cứu

Nhân viên y tế được tính là vệ sinh tay đúng khi tuân thủ đầy đủ quy trình 6 bước vệ sinh tay. Khi nhân viên y tế thực hiện thiếu bất kỳ bước nào thì được tính là vệ sinh tay chưa đúng.

Cách tính mức tuân thủ cơ bản:

Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay (%) = Số lượt vệ sinh tay đúng và đủ \times 100/Số cơ hội vệ sinh tay.

Trong đó: số lượt vệ sinh tay đúng và đủ là số lần nhân viên y tế vệ sinh tay đúng thời điểm, đúng 6 bước; số cơ hội vệ sinh tay là những thời điểm phải vệ sinh tay (theo 5 thời điểm vệ sinh tay của Tổ chức Y tế Thế giới).

2.6. Kỹ thuật, công cụ và quy trình thu thập số liệu

- Trực tiếp: giám sát viên tiến hành sử dụng bộ công cụ

giám sát tuân thủ vệ sinh tay do Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn cung cấp, tiến hành giám sát ngẫu nhiên nhân viên y tế vào mỗi buổi sáng trong khung giờ từ 7 giờ 15 phút đến 9 giờ 30 phút, mỗi buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút, vì đây là khoảng thời gian tập trung thăm khám và chăm sóc của các bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh tại khoa.

- Camera: giám sát viên quan sát nhân viên y tế trong 2 khung giờ: buổi sáng trong khung giờ từ 6 giờ 30 phút đến 7 giờ 30 phút, buổi chiều từ 16 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút, vì đây là khung giờ chuyển giao giữa hành chính và ca trực, có nguy cơ bỏ sót cơ hội rửa tay.

Sau khi tiến hành giám sát, giám sát viên tiến hành phỏng vấn 32 nhân viên y tế bằng bộ câu hỏi mở soạn sẵn để tiến hành tìm hiểu một số yếu tố ảnh hưởng đến tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế.

2.7. Xử lý và phân tích số liệu

Bộ công cụ giám sát sau khi được thực hiện sẽ được làm sạch vào cuối ngày và được nhập liệu bằng công cụ Epidata.

Số liệu sau đó được phân tích bằng phần mềm Stata 14.0 để mô tả thực trạng và phân tích một số yếu tố liên quan đến tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế.

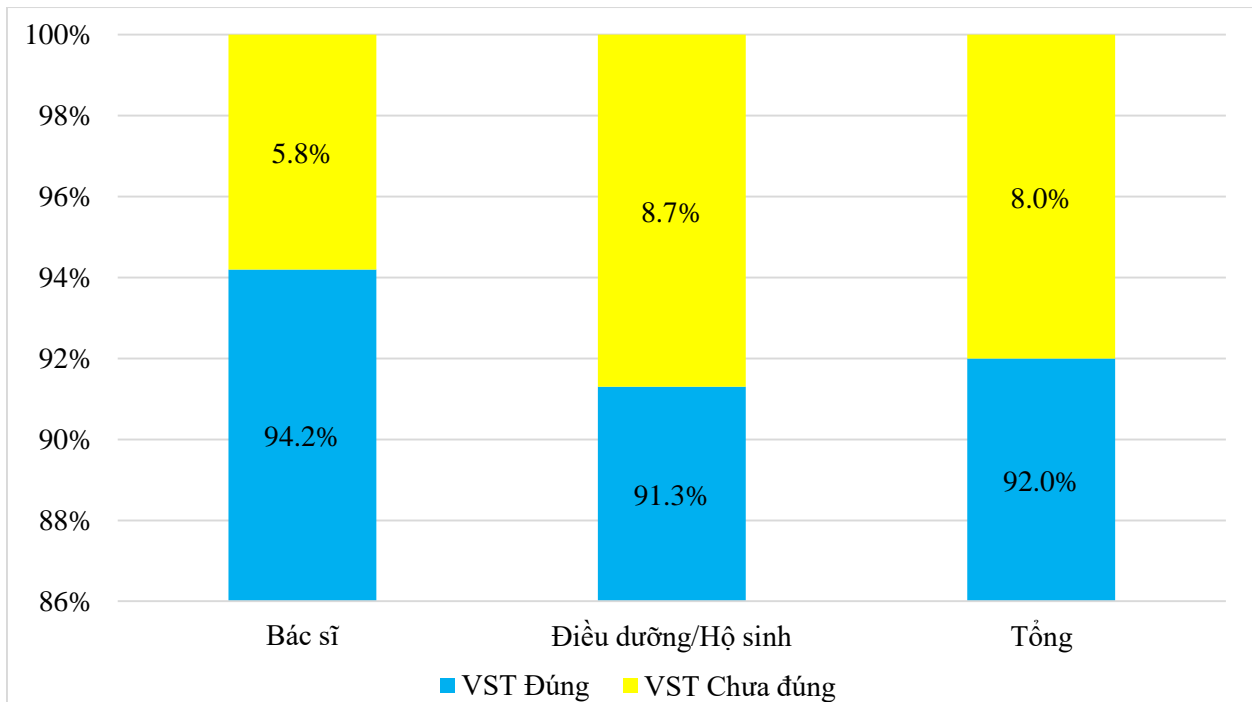
2.8. Đạo đức nghiên cứu

Đề án được Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học Bệnh viện Hùng Vương thông qua theo Quyết định số 7178/HĐĐĐ-BVHV ngày 06/12/2024, ngày chấp thuận 23/08/2024.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng tuân thủ vệ sinh tay

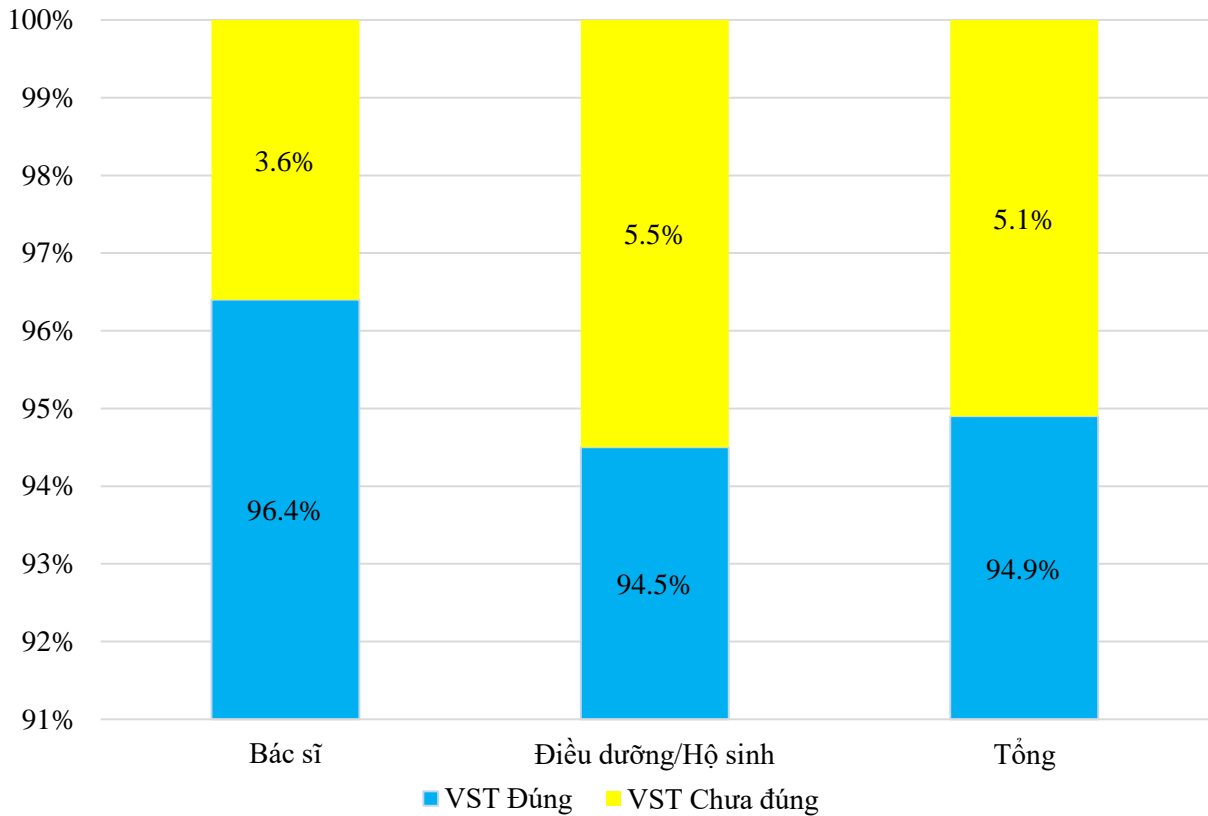
Tổng số cơ hội giám sát trên 32 nhân viên y tế là 1282 cơ hội.



Biểu đồ 1. Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay đủ 6 bước theo nhóm đối tượng

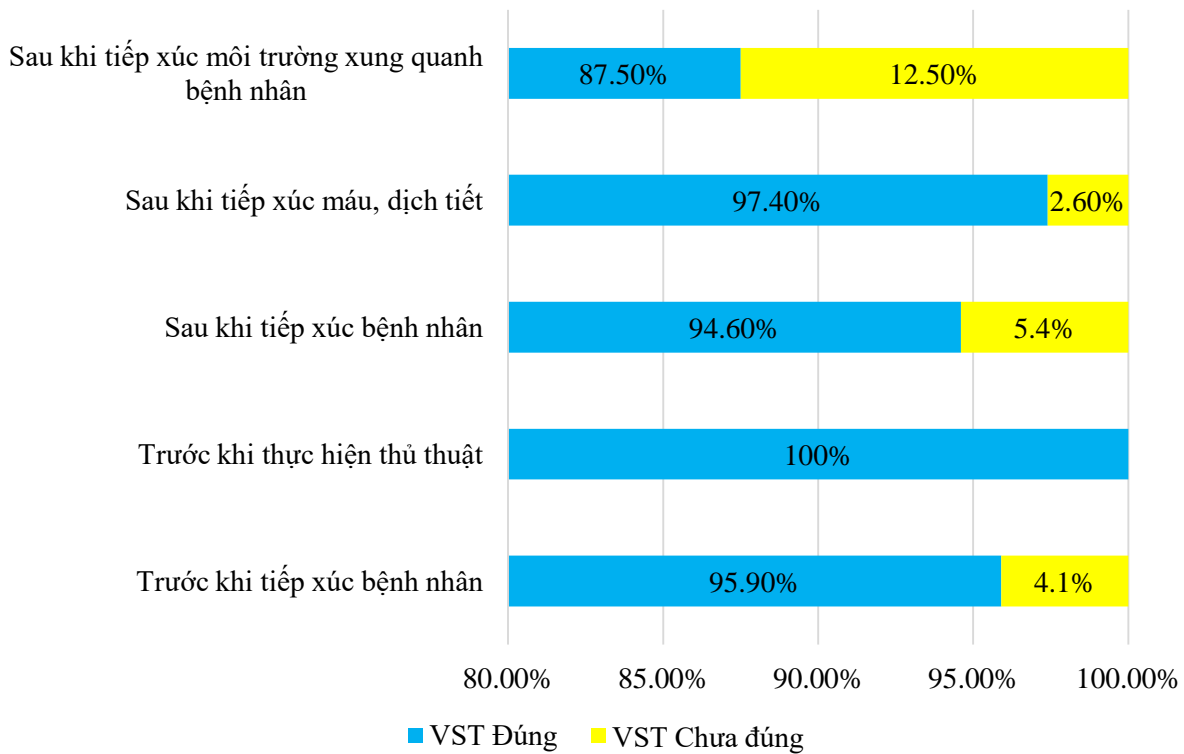
Ghi chú: VST là vệ sinh tay.

Qua giám sát trong vòng 3 tháng, số thời điểm cần thực hiện vệ sinh tay (số cơ hội) là 1282, trong đó số lần thực hiện đúng kỹ thuật vệ sinh tay của toàn thể nhân viên khoa là 1179 lần (số tuân thủ), đạt tỷ lệ 92% toàn khoa.



Biểu đồ 2. Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay 5 thời điểm theo nhóm đối tượng

Theo kết quả tổng hợp từ giám sát gián tiếp và trực tiếp, tỷ lệ vệ sinh tay đủ 5 thời điểm của nhân viên y tế Khoa Hồi sức sơ sinh đạt 94,9%



Biểu đồ 3. Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay 5 thời điểm theo chỉ định vệ sinh tay

Biểu đồ 3 cho thấy nhân viên y tế tuân thủ vệ sinh tay tốt ở hầu hết các thời điểm, đặc biệt đạt 100% trước khi thực hiện thủ thuật. Tuy nhiên, tỷ lệ vệ sinh tay đúng thấp nhất là sau khi tiếp xúc môi trường xung quanh bệnh nhân (87,5%), cho thấy đây là thời điểm dễ bị bỏ sót và cần được cải thiện.

3.2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến tuân thủ vệ sinh tay

Trong phỏng vấn 32 nhân viên y tế về các yếu tố ảnh hưởng đến tuân thủ vệ sinh tay, cũng như hiệu quả vệ sinh tay, chúng tôi ghi nhận các yếu tố liên quan như sau:

- 100% nhân viên y tế đã được huấn luyện về kiến thức và kỹ năng vệ sinh tay. Tuy nhiên việc giám sát từ nhân viên giám sát, camera sẽ làm tăng tính tuân thủ của nhân viên y tế.
- Bác sĩ tại khoa tuân thủ rất tốt khi thực hiện các thủ thuật xâm lấn, tuy nhiên sự tuân thủ trong lúc khám bệnh thì chưa đầy đủ. Ngược lại, điều dưỡng tuân thủ vệ sinh tay trong khâu chăm sóc bệnh nhân tốt hơn. Đối tượng hộ lý cần phải tập huấn thêm vì có thể đối tượng này chưa hiểu về lợi ích khi tuân thủ vệ sinh tay nên ảnh hưởng đến sự tuân thủ.
- Ở khu vực phòng cách ly, nhân viên tuân thủ vệ sinh tốt.
- Tuy nhiên vẫn còn các một số yếu tố gây cản trở vệ sinh tay theo nhân viên y tế: hóa chất vệ sinh tay gây kích ứng và khô da tay, thời gian làm việc nhiều, đặc biệt các khung giờ cao điểm nên bỏ sót các cơ hội rửa tay, thiếu bồn rửa tay ở một số vị trí cho nhân viên ưu rửa tay bằng xà phòng.

4. BÀN LUẬN

4.1. Thực trạng tuân thủ vệ sinh tay

Về kỹ thuật, vệ sinh tay đủ 6 bước là số lần thực hiện đúng 6 bước vệ sinh tay theo hướng dẫn, đủ thời gian và đúng kỹ thuật thực hiện. Qua giám sát trong vòng 3 tháng, tỷ lệ vệ sinh tay đủ 6 bước đạt tỷ lệ 92% toàn khoa. Tỷ lệ này cũng tương đương với nghiên cứu can thiệp của Đỗ Thị Hà và cộng sự (2019) tại Bệnh viện Thống Nhất thành phố Hồ Chí Minh [4]. Trong nghiên cứu này, các tác giả can thiệp trên nhóm đối tượng điều dưỡng bằng hình thức truyền thông nhóm nhỏ, tập huấn cá nhân. Trong một nghiên cứu can thiệp khác của Trần Thị Thu Trang và cộng sự (2017) tại Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Hồ Chí Minh, tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay chỉ đạt 55,1% sau can thiệp dù nhóm nghiên cứu đã thực hiện can thiệp đa mô thức với quy mô toàn bệnh viện [5]. Điều này cho thấy hiệu quả tác động của can thiệp trên nhóm nhỏ đối với tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay.

Phân tích sâu hơn, nhóm bác sĩ có tỷ lệ vệ sinh tay đúng 6 bước đạt 94,2%, cao hơn so với nhóm điều dưỡng/hộ sinh (đạt 91,3%). Điều này có khác biệt so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Nghiên và cộng sự (2022) tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 cho thấy tỷ lệ vệ sinh tay ở nhóm điều dưỡng thường cao hơn nhóm bác sĩ và các nhóm đối tượng khác [6].

Lỗi sai thường gặp nhất ở cả 2 nhóm là sai kỹ thuật ở bước 5 (chà ngón cái của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại), bước này hay bị nhầm lẫn ở điểm thay vì chà ngón cái vào lòng bàn tay, các nhân viên

thường có xu hướng chà mặt trong 4 ngón tay còn lại của tay này vào mặt ngoài 4 ngón tay còn lại của tay kia. Điểm này khi tập huấn cũng đã được nhóm đề án nhấn mạnh, tuy nhiên vẫn còn một số nhân viên thực hiện sai. Lỗi sai này cũng tương tự như trong nghiên cứu của Arias A.V và cộng sự (2016), và cũng được phản ánh rõ trong buổi tập huấn thông qua kết quả can thiệp của nhân viên tại Khoa Hồi sức sơ sinh [7].

Qua giám sát trong vòng 3 tháng, tỷ lệ vệ sinh tay đủ 5 thời điểm của nhân viên Khoa Hồi sức sơ sinh đạt 94,9%, trong đó tỷ lệ vệ sinh tay đúng cơ hội ở nhóm bác sĩ đạt 96,4%, cao hơn so với nhóm điều dưỡng/hộ sinh (đạt 94,5%). Phân tích theo chỉ định vệ sinh tay, thời điểm trước khi thực hiện thủ thuật vô khuẩn có tỷ lệ tuân thủ cao nhất (100%) và thời điểm sau tiếp xúc với môi trường xung quanh bệnh nhân có tỷ lệ tuân thủ thấp nhất (87,5%). Điều này cũng phù hợp với kết quả được báo cáo trong đề án can thiệp của Arunakumar S.P.K và cộng sự (2022) tại Đơn vị Chăm sóc đặc biệt trẻ sơ sinh, Bệnh viện Đa khoa K.C, Ấn Độ [8]. Kết quả cho thấy nhân viên y tế nhận thức rõ tầm quan trọng của việc đảm bảo vô khuẩn đối với các thủ thuật quan trọng, góp phần làm giảm các biến chứng nhiễm khuẩn trên bệnh nhân.

4.2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến tuân thủ vệ sinh tay

Các yếu tố ảnh hưởng đến tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế bao gồm cả yếu tố quan sát và yếu tố thực tế tại nơi làm việc. Một trong những yếu tố đáng chú ý là hiệu ứng Hawthorne - khi nhân viên biết mình đang bị quan sát nên có xu hướng thực hành vệ sinh tay tốt hơn, làm sai lệch kết quả giám sát và không phản ánh đúng thực trạng tuân thủ. Hiệu ứng này có thể khiến tỷ lệ tuân thủ trong bệnh viện cao hơn thực tế, ảnh hưởng đến việc đánh giá hiệu quả các can thiệp [9].

Qua giám sát trực tiếp, một số nhóm đối tượng có tỷ lệ tuân thủ thấp hơn như: bác sĩ, hộ lý, nhân viên nam, người làm việc tại khu cấp cứu - hồi sức tích cực, nhân viên mang găng tay, hoặc thực hiện các thủ thuật có nguy cơ lây nhiễm cao. Ngoài ra, những khu vực cần tần suất vệ sinh tay cao cũng ảnh hưởng đến mức độ tuân thủ. Kết quả phỏng vấn nhân viên y tế cho thấy một số rào cản phổ biến gồm: hóa chất vệ sinh tay gây khô hoặc kích ứng da, bồn rửa tay bố trí không thuận tiện, thiếu dung dịch rửa tay hoặc khăn lau, công việc quá bận, quá tải bệnh nhân và thiếu nhân lực, khiến nhân viên khó đảm bảo thời gian thực hiện vệ sinh tay đúng quy định [10].

5. KẾT LUẬN

Tỷ lệ vệ sinh tay đủ 6 bước của nhân viên y tế Khoa Hồi sức sơ sinh đạt 92%. Tỷ lệ vệ sinh tay đúng 5 thời điểm theo hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới đạt 94,9%. Tuy chưa có số liệu cụ thể về mối liên quan giữa vệ sinh tay và giảm tỷ lệ nhiễm trùng sơ sinh, nhưng nhiều bằng chứng y văn đã cho thấy mối tương quan



ngịch giữa vệ sinh tay và nhiễm khuẩn bệnh viện. Trong tương lai, nếu có thể nhân rộng mô hình cải thiện tuân thủ vệ sinh tay cho các khoa khác trong bệnh viện, cũng như cho nhóm đối tượng người bệnh và thân nhân, sẽ góp phần không nhỏ trong giảm tỷ lệ lây truyền mầm bệnh, giảm nhiễm khuẩn bệnh viện, từ đó góp phần giảm chi phí điều trị cho người bệnh, giảm gánh nặng bệnh tật cho gia đình và xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Y tế. Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong chăm sóc trẻ sơ sinh (ban hành theo Quyết định số 5992/QĐ-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2019).
- [2] Bộ Y tế. Hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ban hành theo Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế).
- [3] Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Hùng Vương. Báo cáo tuân thủ vệ sinh tay tại Bệnh viện Hùng Vương năm 2023, 2024.
- [4] Đỗ Thị Hà và cộng sự. Hiệu quả can thiệp truyền thông thay đổi thực hành vệ sinh tay của điều dưỡng Bệnh viện Thống Nhất, thành phố Hồ Chí Minh. Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh, 2019, 23 (3), tr. 410-6.
- [5] Trần Thị Thu Trang và cộng sự. Đánh giá hiệu quả can thiệp về vệ sinh tay cho nhân viên y tế tại Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Hồ Chí Minh năm 2017. Thời sự Y học, 2017, 12, tr. 55-9.
- [6] Nguyễn Thị Nghiên và cộng sự. Đánh giá hiệu quả một số biện pháp can thiệp giám sát vệ sinh tay tại các đơn vị điều trị tích cực, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2021-2022. Tạp chí Y Dược lâm sàng 108, 2022, 17 (8), tr. 121-8.
- [7] Arias A.V, Garcell H.G, Ochoa Y.R, Arias K.F, Miranda F.R. Assessment of hand hygiene techniques using the World Health Organization's six steps. Journal of infection and public health, 2016, 9 (3), pp. 366-9.
- [8] Arunakumar S.P.K, Ramabhatta B.G et al. Improving "Hand-Hygiene Compliance" among the Health Care Personnel in the Special Newborn Care Unit. Indian Journal of Pediatrics, 2024, 91 (1), pp. 23-9.
- [9] Nguyễn Đức Minh. Thực trạng tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên điều dưỡng Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh trong thời gian có dịch COVID-19 trong năm 2021. Tạp chí Y học Việt Nam, 2021, tập 517, số 2, tr. 22-4.
- [10] Nguyễn Thị Vân Anh. Thực trạng tuân thủ vệ sinh tay thường quy trong chăm sóc người bệnh của nhân viên y tế ở các khoa lâm sàng tại Bệnh viện E năm 2020. Khóa luận tốt nghiệp bác sĩ y khoa, 2020, tr. 5-10.